

# Cursillo

*ngành Việt Nam tại châu Âu*

## Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Sứ điệp Thượng HĐGM ...  
*G. Trần Đức Anh OP chuyển ý* 2
- Tôi sợ chết  
*(E.M.L)* 5
- Cái tôi  
*(Duy Bình)* 6
- Chủ trương thể tục ở Pháp  
*(ĐỒ Giuse Mai Đức Vinh )* 8
- Sớ Táo Quân 10
- Đổi Mới - Trở Lại  
*(HCT)* 11
- Mời Tinh Tâm mùa Chay 12
- Chúc Xuân  
*(Anne NC)* 12

## SINH HOẠT HÀNG THÁNG

### *Trường Huấn Luyện :*

Chúa nhật 08/02/2009 : 14g30—16g30

### *Tinh Tâm mùa Chay và Ultreya tại Clichy :*

Thứ bảy 28/02/2009 : 14g30 -16g30

## Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>

eMail : [duongermont@gmail.com](mailto:duongermont@gmail.com)



Mission Catholique Vietnamienne  
38 Rue des Épinettes  
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 153063620

Fax. +33 (0) 156802268

<http://www.giaoxuvnparis.org>

## Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Chúng ta đang sống trong không khí thiêng liêng của những ngày Tết Kỷ Sửu. Thiêng liêng vì theo truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, Tết nguyên đán là dịp gia đình sum họp. Không phải chỉ sum họp những người đang còn sống mà đây còn là cuộc sum họp giữa ông bà, tổ tiên nhiều đời trước với các thế hệ con cháu trong Gia Đình. Ôi ! Thiêng liêng thay, hai chữ Gia Đình.

Đức Kitô, Ngôi Hai Thiên Chúa, xuống thế cũng đã chọn cho mình một gia đình. Ngài đã sinh ra trong một gia đình có Thánh Giuse là dưỡng phụ, có Bà Maria là mẫu thân (Lc 2, 16). Ngài cũng có gia phả hần hoi (x. Mt 1, 1-17). Ngài đã ẩn nhẫn cùng gia đình của Ngài trải qua những thăng trầm như đi tỵ nạn ở Ai Cập từ khi mới giáng trần, đã cùng gia đình sống tha hương trên đất lạ quê người và đã hồi hương về thành Nazarét, xứ Galilêa. Tại đây, Hai Nhi ngày càng lớn lên, thêm vững mạnh, đầy không ngoan, và hằng được ân nghĩa cùng Thiên Chúa (Lc 2, 40). Cuộc đời dưới thế 33 năm của Đức Kitô, thì Ngài đã sống trong gia đình của Ngài suốt 30 năm. Từ tám bé, Ngài đã nhận được sự chăm sóc, dạy dỗ của Mẹ Maria và Thánh Giuse, cho đến lúc "tam thập như lập" mới ra đi giao giảng.

Ba mươi năm Đức Kitô đã sống đơn sơ trong phận làm con, vâng phục cha mẹ, đủ cho ta thấy rõ Thiên Chúa đã đặt một giá trị vô cùng cao quý nơi Gia Đình, cái nôi của mọi con người. Ngài không những đã mẫu nhiệm hóa bí tích Hôn Phối mà còn thánh hóa Gia Đình.

Ngày 19/10/2008 vừa qua, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã phong chân phước cho ông bà Louis và Zélie Martin là cha mẹ một gia đình có 9 người con, 4 người mất sớm, còn 5 chị em gái đều trở thành nữ tu. Thánh nữ Têrêxa Hải Đồng Giêsu là cô con gái út của ông bà. Giáo Hội đã một lần nữa tôn vinh Gia Đình trong lúc người đời coi thường giá trị Gia Đình. Thậm chí có những luật pháp cho phép phá vỡ gia đình. Quà là những luật pháp chống gia đình và chống nhân loại.

Trong hương vị Tết Kỷ Sửu, chúng ta hãy cùng chúc nhau Hạnh Phúc, An Khang, Xum Vầy, Đoàn Tụ. Nguyện xin Đức Kitô đã sống âm thầm, vâng phục 30 năm trong Gia Đình Ngài, ngự trị trên Gia Đình chúng con. Xin Đức Trinh Nữ Maria là Nữ Vương các Gia Đình hãy ban phước lành gìn giữ Gia Đình thoát khỏi những phong ba bão tố.

Nhân dịp Tết Kỷ Sửu, Văn Phòng Điều Hành xin kính chúc Đức Ông Linh Hương Giáo Phận, Quý Cha, Quý Thầy Linh hướng Phong Trào, Quý Nam Nữ Tu Sĩ cùng toàn thể quý Anh Chị Cursillistas một năm mới tràn đầy Ôn Thánh Chúa.

**Văn Phòng Điều Hành**

**MỪNG TẾT KỶ SỬU VINH DANH GIA ĐÌNH**

# Sứ điệp Thượng Hội Đồng Giám Mục kỳ thứ 12 gửi Cộng đoàn Dân Chúa

G. Trần Đức Anh OP chuyển ý

(tiếp theo và hết)

## IV. Những nẻo đường của Lời Chúa: việc truyền giáo

" Từ Sion Thánh Luật ban xuống và từ Jerusalem Lời Chúa phán truyền " (Is 2,3). Lời Chúa được nhân cách hóa "đi ra" khỏi nhà mình, ra khỏi đền thờ và tiến bước dọc theo những nẻo đường thế giới để gặp cuộc đại lũ hành mà các dân tộc trên trái đất đã khởi xướng hầu tìm kiếm chân lý, công lý và hòa bình. Thực vậy, cả nơi các thành thị hiện đại bị tục hóa, nơi các quảng trường và đường phố, nơi mà dường như thái độ bất tín và dừng dưng đang hiển trị, nơi mà sự ác dường như lướt thắng sự thiện, tạo cho người ta có cảm tưởng thành Babilone chiến thắng Jerusalem, vẫn có một khao khát thầm kín, một niềm hy vọng mạnh mẽ, một nỗi rên xiết mong chờ. Như ta đọc thấy trong sách ngôn sứ Amos, " *Này đây sẽ đến ngày Ta gửi đói khát đến trong xứ, không phải đói cơm bánh, cũng chẳng phải là khát nước, nhưng là đói khát nghe Lời Chúa* " (8,11). Sứ mạng truyền giảng Tin Mừng của Giáo Hội muốn đáp ứng sự đói khát ấy.

Cả Chúa Kitô phục sinh cũng kêu gọi các tông đồ đang do dự hãy ra khỏi biên cương chân trời được bảo bọc của họ: " *Các con hãy ra đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ.. giảng dạy họ tuân giữ tất cả những gì Thầy đã truyền cho các con* " (Mt 28,19-20). Kinh Thánh đầy những lời mời gọi "đừng im tiếng", hãy "gào lên", hãy "loan báo Lời Chúa dù gặp thời thuận tiện hay không thuận tiện", hãy trở thành những người lính canh phá tan im lặng của sự dừng dưng lãnh đạm. Những nẻo đường mở ra trước chúng ta giờ đây không phải chỉ là những con đường trên đó thánh Phaolô hoặc những nhà truyền giáo đầu tiên đã đi qua, hoặc sau các vị, là tất cả những nhà thừa sai tìm đến với dân ngoại ở những vùng đất xa xăm.

11. Giờ đây, *việc truyền thông* trải rộng một mạng lưới bao trùm toàn thể địa cầu và lời mời gọi của Chúa Kitô nay có một ý nghĩa mới: " *Điều mà Thầy nói với các con trong bóng tối hãy nói trong ánh sáng, và điều các con nghe rỉ tai hãy rao giảng trên mái nhà* " (Mt 10,27). Chắc chắn, Lời Kinh Thánh phải duy trì sự hiển hiện đầu tiên và phổ biến qua văn bản được in ấn, với những bản dịch được thực hiện theo những ngôn ngữ khác nhau trên trái đất. Nhưng tiếng nói của Lời Chúa cũng phải vang dội qua đài phát thanh, các mạng Internet, các kênh truyền bá trực tuyến, các đĩa CD, DVD, các Podcast, v.v; Lời Chúa phải xuất hiện trên các màn ảnh truyền hình, điện ảnh, trên báo chí, trong các biển cổ văn hóa và xã hội.

Hình thức truyền thông mới mẻ này, so với truyền thông theo truyền thống, có những qui luật riêng để diễn tả và vì thế, cần phải trang bị, không những về mặt kỹ thuật,

nhưng cả về mặt văn hóa cho công trình này. Trong một thời đại bị hình ảnh thống trị, hình ảnh được trình bày đặc biệt qua phương tiện trở vượt trong ngành truyền thông là truyền hình, kiểu mẫu được Chúa Kitô ưu tiên sử dụng vẫn còn đầy ý nghĩa và gợi ý. Ngài dùng các biểu tượng, kể chuyện, ví dụ, kinh nghiệm thường nhật, dụ ngôn: " *Chúa nói với họ về nhiều điều bằng dụ ngôn.. và Ngài không nói gì với dân chúng mà không dùng dụ ngôn* " (Mt 13,35). Khi loan báo nước Thiên Chúa, Chúa Giêsu không bao giờ lướt trên đầu những người đối thoại với một thứ ngôn ngữ mơ hồ, trừu tượng và xa lạ, nhưng Ngài chinh phục họ ngay từ phần đất nơi họ đặt chân lên, để hướng dẫn họ, từ cuộc sống thường nhật đến mạc khải nước trời. Vì thế, cảnh tượng mà thánh Gioan gợi lại thật là ý nghĩa: " *Một số người muốn bắt Chúa Giêsu, nhưng không ai dám ra tay bắt Ngài. Lính canh trở về gặp các trưởng tế và người Biệt Phái; những người này nói với họ: Tại sao các người không điếu hấn về đây? Lính canh đáp: Chưa hề có ai nói như ông ấy !* " (7,44-46).

12. Chúa Kitô tiến bước dọc theo những con đường trong thành thị chúng ta và dừng lại trước ngưỡng cửa nhà chúng ta: " *Này đây, Ta đứng ở cửa và gõ. Nếu có ai nghe tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào, dùng bữa tối với người ấy và người ấy ở với Ta* " (Kh 3,20). Gia đình, với những niềm vui và thảm kịch trong 4 bức tường gia cư, là một không gian cơ bản mà Lời Chúa phải đi vào. Kinh Thánh rải rác những mẫu chuyện lớn nhỏ về gia đình và tác giả Thánh Vịnh mô tả một cách linh hoạt khung cảnh thanh thản một người cha ngồi tại bàn ăn, với người vợ, giống như cây nho sai trái, và các con cái, như những "ngành ôliu" (Tv 128). Chính Kitô giáo nguyên thủy đã cử hành phụng vụ trong đời sống thường nhật của một gia cư, cũng như Israel ủy thác cho gia đình việc cử hành Lễ Vượt Qua (cf Xh 12,21-27). Sự thông truyền Lời Chúa diễn ra qua hệ thống gia đình, trong đó cha mẹ trở thành "những người đầu tiên thông truyền đức tin" (LG 11). Và tác giả Thánh Vịnh cũng nhắc nhở rằng " *điều mà chúng tôi đã nghe và đã biết, và cha ông chúng tôi đã kể lại cho chúng tôi, chúng tôi không giấu diếm con cái chúng tôi, nhưng kể lại cho thế hệ mai sau những hoạt động vinh hiển và quyền năng của Chúa và những kỳ công Chúa đã làm.. và sau này chúng sẽ kể lại cho con cháu của chúng* " (Tv 78,3-4.6).

Vì thế, mỗi nhà cần có cuốn Kinh Thánh riêng, gìn giữ cẩn thận và xứng đáng, đọc và cầu nguyện với Kinh Thánh; gia đình phải đề ra những hình thức và kiểu mẫu giáo dục cầu nguyện, huấn giáo, học hỏi về việc sử dụng Kinh Thánh, để " *các thanh niên thiếu nữ, người già cùng với trẻ em* " (Tv 148,12) lắng nghe, hiểu,

chúc tụng và sống Lời Chúa. Đặc biệt các thế hệ trẻ, trẻ em và người trẻ, phải được giáo dục thích hợp và chuyên biệt để giúp họ cảm thấy sự thu hút của hình ảnh Chúa Kitô, mở rộng cửa trí thông minh và tâm hồn họ, kể cả bằng những cuộc gặp gỡ và chứng tá chân thực của người lớn, ảnh hưởng tích cực của bạn hữu và sự tháp tùng rộng lớn của cộng đồng Giáo Hội.

13. Chúa Giêsu, trong dụ ngôn về người gieo giống, nhắc nhở chúng ta rằng có những thửa đất khô cằn, nhiều sỏi đá, bị những bụi gai bóp nghẹt (cf Mt 13,3-7). Ai tiến bước trên những nẻo đường thế giới cũng khám phá thấy những hố trứng, những *đau khổ và nghèo đói*, tủi nhục và áp bức, nạn bị gạt ra ngoài lề và làm than, bệnh tật thể lý và tâm lý, cô đơn. Nhiều khi những sỏi đá trên đường bị đâm máu vì chiến tranh và bạo lực, nơi các dinh thự quyền lực nạn tham nhũng với bất công. Vang lên tiếng kêu của những người bị bách hại vì trung thành với lương tâm và niềm tin của họ. Có những người bị chao đảo vì cuộc khủng hoảng hiện sinh hoặc có một tâm hồn vắng bóng hướng đi mang lại ý nghĩa và giá trị cho chính cuộc sống. Giống như "những bóng đi qua, như một hơi thở tàn lụi" (Tv 39,7), nhiều người cảm thấy bị đè nặng vì sự im lặng của Thiên Chúa, vì Ngài dường như vắng bóng và đứng dưng: "*Lạy Chúa, Chúa tiếp tục quên con cho đến bao giờ? Chúa che giấu tôn nhan với con cho đến bao giờ?*" (Tv 13,2). Và sau cùng là mầu nhiệm sự chết xuất hiện trước mắt mọi người.

Tiếng thở than khắp nơi vì đau khổ như thế đi từ đất lên tới trời cao không ngừng được Kinh Thánh diễn tả, Kinh Thánh đề nghị một đức tin có chiều kích lịch sử và nhập thể. Chỉ cần nghĩ đến những trang đầy bạo lực và áp bức, tiếng kêu ai oán và liên lý của Ông Gióp, những lời cầu khẩn thiết tha trong Thánh vịnh, cuộc khủng hoảng tinh tế trong nội tâm phủ ngập tâm hồn Qohelet, những lời tố giác mạnh mẽ của các ngôn sứ chống lại các bất công xã hội. Đàng khác, tội lỗi căn cội bị quyết liệt lên án, không chút giảm khinh, tội lỗi xuất hiện với tất cả quyền lực tàn phá của nó ngay từ đầu nhân loại trong một văn bản nền tảng của sách Sáng Thế (c.3). Thực vậy, "mầu nhiệm sự ác" hiện diện và hành động trong lịch sử, nhưng nó bị Lời Chúa vạch trần, trong Đức Kitô, Thiên Chúa bảo đảm chiến thắng của sự thiện trên sự ác.

Nhưng trong Kinh Thánh, hình ảnh trỗi vượt nhất chính là Chúa Kitô, Ngài khai mạc sứ vụ công khai với một lời loan báo hy vọng cho những người rớt cùng trên trái đất: "*Thánh Thần Chúa ngự xuống trên tôi; vì thế Ngài đã xức dầu thánh hiến tôi và sai tôi đi mang tin mừng cho người nghèo khó, công bố sự giải thoát cho các tù nhân và người mù được thấy; trả tự do cho những người bị áp bức, công bố năm hồng ân của Chúa*" (Lc 4,18-19). Đôi tay của Chúa bao lần đặt trên những thân thể bệnh hoạn hoặc bị nhiễm bệnh, lời Ngài công bố công lý, trao ban hy vọng cho người bất hạnh, ban ơn tha thứ cho kẻ tội lỗi. Sau cùng, chính Ngài hạ mình xuống mức độ tội cùng, "*từ bỏ mọi vinh quang, mặc lấy thân phận tôi tớ, trở nên giống phàm nhân.. Ngài cư xử như một người thường và*

*càng hạ mình hơn nữa, vâng phục cho đến chết và chết trên thập giá*" (Pl 2,7-8).

Vì thế, Ngài cảm thấy sợ chết ("*Lạy Cha, nếu có thể, xin cất chén này xa con!*"), cảm thấy cô đơn và bị bỏ rơi, và bị bạn hữu phản bội, đi sâu vào trong tối tăm của đau đớn dữ dội nhất về thể lý với cuộc đóng đinh, và thậm chí cả trong tối tăm do sự im lặng của Chúa Cha ("*Lạy Chúa của con, Lạy Chúa con, sao Chúa bỏ con?*") và đi tới tận vực thẳm của mỗi người, vực thẳm của cái chết ("*Ngài kêu lớn tiếng rồi tắt thở*"). Quả thực người ta có thể áp dụng cho Ngài định nghĩa mà ngôn sứ Isaia đã dành cho Người Tôi Tớ Chúa: "*Người của đau khổ, quen thuộc với khổ đau*" (53,3). Nhưng chính trong lúc cùng cực ấy, Ngài không ngừng là Con Thiên Chúa: trong tình liên đới yêu thương và với sự hy sinh bản thân, Ngài đặt trong sự giới hạn và trong sự ác của nhân loại một hạt giống thiên tính, hay một nguyên lý giải thoát và cứu độ; qua sự hiến thân cho chúng ta, qua sự cứu chuộc, Ngài chiếu sáng đau khổ và chết chóc mà Ngài đã chấp nhận và sống, và cũng mở ra cho cả chúng ta bình bình của sự sống lại. Vì thế, Kitô hữu có sứ mạng loan báo Lời Chúa hy vọng, bằng cách chia sẻ với người nghèo và người đau khổ, bằng chứng tá đức tin trong Nước sự thật và sự sống, thánh thiện và ân phúc, công lý, tình thương và hòa bình, qua sự gần gũi yêu thương không xét đoán và kết án, nhưng nâng đỡ, soi sáng, an ủi và tha thứ, theo Lời Chúa Kitô: "*Hãy đến cùng tôi bởi anh em là những người mệt mỏi và bị áp bức, tôi sẽ bồi dưỡng cho*" (Mt 11,28).

14. Trên những nẻo đường thế giới, Lời Chúa tạo cho các tín hữu Kitô một cuộc gặp gỡ khẩn trương với *dân tộc Do thái*, mà chúng ta có liên hệ mật thiết vì cùng nhìn nhận và yêu mến Kinh Thánh Cựu Ước và vì từ Israel "Chúa Kitô đến theo xác thể" (Rm 9,5). Tất cả các trang Sách Thánh Do thái chiếu sáng mầu nhiệm Thiên Chúa và con người, biểu lộ các kho tàng suy tư và luân lý, vạch rõ hành trình dài của lịch sử cứu độ cho đến khi viên mãn, mạnh mẽ chiếu sáng cuộc nhập thể của Lời Chúa trong những biến cố con người. Những trang Sách Thánh ấy cho chúng ta hiểu trọn vẹn hình ảnh Chúa Kitô, Ngài đã tuyên bố "*tôi đến không phải để hủy bỏ Luật và các Ngôn Sứ, nhưng để hoàn tất*" (Mt 5,17). Các trang ấy là con đường đối thoại với dân tuyển đã "được Thiên Chúa nhận làm con, được vinh quang, giao ước, lề luật, việc phụng tự và lời hứa" (Rm 9,4), và phong phú hóa sự giải thích của chúng ta về Kinh Thánh với những nguồn mạch phong phú của truyền thống chú giải Do thái.

"*Phúc cho người Ai Cập dân Ta, người Assiri công trình của tay Ta và Israel gia sản của Ta*" (Is 19,25). Vì thế Chúa mở rộng áo choàng bảo bọc của phúc lành Ngài trên mọi dân tộc trên trái đất, Chúa muốn rằng "*Mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý*" (1 Tm 2,4). Cả các tín hữu Kitô chúng ta, dọc theo những con đường của thế giới, cũng được mời gọi đi vào

cuộc đối thoại, trong niềm tôn trọng, với những người nam nữ thuộc các tôn giáo khác mà không rơi vào chủ trương tôn giáo hỗn hợp lẫn lộn và làm suy giảm căn tính tinh thần của mình. Họ là những người lắng nghe và trung thành thực hành những chỉ dẫn trong Sách Thánh liên hệ, bắt đầu từ Hồi giáo là tôn giáo đón nhận nhiều nhân vật, biểu tượng và đề tài Kinh Thánh vào trong truyền thống của họ, và nêu cho chúng ta chứng tá một đức tin chân thành nơi Thiên Chúa duy nhất, từ bi và thương xót, là Đấng Sáng Tạo mọi loài và là Thẩm Phán của nhân loại.

Ngoài ra, Kitô hữu tìm được những hòa hợp chung với các truyền thống tôn giáo lớn từ Đông phương; qua các Sách Thánh của họ, họ dạy chúng ta sự tôn trọng sự sống, sự chiêm niệm, thanh tịnh, đơn sơ, từ bỏ, như trong Phật giáo. Hoặc như trong Ấn giáo, có sự ca ngợi ý thức thánh thiêng, hy sinh, hành hương, chay tịnh, những biểu tượng thánh thiêng. Hoặc, trong Khổng giáo, họ dạy sự khôn ngoan và các giá trị gia đình và xã hội. Cả đối với các tôn giáo cổ truyền với các giá trị tinh thần của họ được biểu lộ qua các nghi lễ và qua các nền văn hóa truyền khẩu, chúng ta cũng muốn bày tỏ mối quan tâm thân tình và đối thoại với họ trong niềm tôn trọng, và cả những người không tin Thiên Chúa, nhưng đang cố gắng " *thực hành công lý, yêu mến điều tốt lành, tiến bước trong sự khiêm tốn* " (Mi 6,8), chúng ta phải cộng tác với họ để đạt tới một thế giới công bằng và an bình hơn, và trong cuộc đối thoại, làm chứng tá chân thành về Lời Chúa, Đấng có thể tỏ lộ cho họ những chân trời mới mẻ và cao cả hơn của chân lý và tình thương.

15. Trong *Thư gửi các nghệ sĩ* (1999), Đức Gioan Phaolô 2 nhắc nhở rằng "Kinh Thánh đã trở thành một thứ "Bộ từ điển mênh mê" (Paul Claudel) và một thứ "bản đồ ảnh tượng" (Marc Chagall) mà văn hóa và nghệ thuật Kitô kín múc từ đó" (n.5). Văn hào Goethe xác tín rằng sách Tin Mừng là "tiếng mẹ của Âu Châu". Như người ta vẫn thường nói, Kinh Thánh là "Bộ luật lớn nhất" của văn hóa hoàn cầu: các nghệ sĩ đã "chấm" bút vẽ vào trong bộ mẫu tự ấy, được trang điểm bằng bao nhiêu câu chuyện, biểu tượng, hình ảnh trong các trang Kinh Thánh; các nhạc sĩ đã lấy hứng từ các văn bản thánh, nhất là các thánh vịnh, để tạo nên các bản hợp xướng của họ; các văn sĩ, qua bao thế kỷ, đã lấy lại các trình thuật cổ xưa để biến thành các dụ ngôn hiện sinh; các thi sĩ đã tự hỏi về màu nhiệm tinh thần, về vô biên, sự ác, tình yêu, sự chết và sự sống, thường lấy hứng thơ văn từ các trang Kinh Thánh; các nhà tư tưởng, khoa học gia và ngay cả xã hội nhiều khi cũng tham chiếu các quan niệm tinh thần và luân lý đạo đức của Lời Chúa, cho dù là để đối nghịch (ví dụ chúng ta nghĩ tới Mười Giới Răn). Cả khi hình ảnh hoặc ý tưởng hiện diện trong Kinh Thánh bị bóp méo, người ta vẫn nhận thực rằng hình ảnh hay ý tưởng ấy là điều không thể thiếu được và chúng tạo nên nền văn minh chúng ta.

Chính vì thế, Kinh Thánh là điều cần thiết không những đối với các tín hữu, nhưng cả với tất cả mọi người để tái khám phá ý nghĩa đích thực của các thành ngữ văn hóa và nhất là tìm lại chính căn tính lịch sử, văn minh, nhân bản và tinh thần của chúng ta. Kinh Thánh cũng dạy chúng ta *via pulchritudinis*, con đường thẩm mỹ, để hiểu và đạt tới Thiên Chúa (như Thánh vịnh thứ 47,8 mời gọi chúng ta: " *Hãy hát mừng Thiên Chúa bằng nghệ thuật!* "). Chính nơi Kinh Thánh có căn cội sự cao cả của chúng ta và qua đó chúng ta có thể tự giới thiệu với một gia sản cao quý cho các nền văn minh và văn hóa khác, không mang mặc cảm tự ti nào. Vì thế, Kinh Thánh phải được mọi người nhận biết và nghiên cứu, dưới khía cạnh vẻ đẹp và sự phong phú nhân bản và văn hóa.

Tuy nhiên, Lời Chúa "không bị xiềng xích" vào một nền văn hóa nào, nói theo hình ảnh đầy ý nghĩa của thánh Phaolô (2 Tm 2,9); trái lại, Kinh Thánh khao khát vượt lên các biên giới và chính Thánh Tông đồ là người đặc biệt thực hiện sự Hội nhập văn hóa sứ điệp Kinh Thánh vào các nền văn hóa mới. Đó chính là điều mà Giáo Hội ngày nay được mời gọi thực hiện qua một tiến trình tế nhị nhưng cần thiết đã được giáo huấn của ĐGH Biển Đức 16 đầy mạnh. Giáo Hội phải làm cho Lời Chúa thấu nhập vào các nền văn hóa khác nhau và biểu lộ Lời Chúa theo các ngôn ngữ, ý niệm, biểu tượng và truyền thống tôn giáo của họ. Nhưng Giáo Hội luôn luôn phải có khả năng bảo tồn bản chất chân thực nội dung của Kinh Thánh, canh chừng và kiểm soát những nguy cơ đi lệch đường.

Vì thế, Giáo Hội phải làm cho các giá trị mà Lời Chúa công hiến cho các nền văn hóa khác, được chiếu sáng rạng ngời, để các nền văn hóa này được thanh tẩy và trở nên phong phú. Như Đức Gioan Phaolô 2 đã nói với hàng Giám Mục Kenya trong cuộc viếng thăm tại Phi châu hồi năm 1980, " *Sự hội nhập văn hóa sẽ thực sự phản ánh việc nhập thể của Ngôi Lời, khi một nền văn hóa được biến đổi và tái sinh nhờ Tin Mừng, tạo nên những kiểu diễn tả độc đáo về sự sống, về việc cử hành và tư tưởng Kitô, trong chính truyền thống của mình* ".

## KẾT LUẬN

" *Tiếng nói mà tôi đã nghe từ trời nói với tôi: "Hãy cầm lấy cuốn sách được tay thiên thần mở ra ..". Và thiên thần nói với tôi: " Hãy cầm lấy và ăn ngấu nghiến; nó sẽ làm cho ruột ngươi đầy cay đắng, nhưng miệng ngươi sẽ ngọt như mật ong". Tôi cầm lấy cuốn sách nhỏ từ tay thiên thần và ăn ngấu nghiến; trong miệng tôi cảm thấy ngọt như mật, nhưng sau khi tôi nuốt vào, tôi cảm thấy trong ruột tất cả sự cay đắng* " (Kh 10,8-11).

"Anh chị em thân mến trên toàn thế giới, cả chúng ta cũng hãy đón nhận lời mời gọi ấy; chúng ta hãy đến gần bàn tiệc Lời Chúa, để nuôi sống mình " *không những bằng bánh nhưng còn bằng những gì từ miệng Thiên Chúa phán ra* " (Dnl 8,3; Mt 4,4). Như một vĩ nhân của nền văn hóa Kitô giáo đã quả quyết, Kinh Thánh " *có những đoạn thích hợp để củng cố mọi hoàn cảnh nhân*

loại và những đoạn thích hợp để gây sợ hãi” (B. Pascal, Tư Tưởng, n.532, Ed. Brunshvicg). Thực vậy, Lời Chúa “ngọt hơn mật ong, hơn mật ong nguyên chất” (Tv 19,11), và là “đèn soi bước chân và ánh sáng soi đường đi” (Tv 119,105). Nhưng cũng như “lửa hồng và như cái búa đập vỡ tảng đá” (Gr 23,29). Lời Chúa như mưa tưới gội đất đai, làm cho đất phì nhiêu và làm nảy mầm, như thế làm cho cả sự khô cằn của các sa mạc tinh thần chung ta được trở bông (cf Is 55,10-11). Nhưng Lời Chúa cũng “sinh động, hữu hiệu, sắc bén hơn gươm hai lưỡi; thấu tận nơi phân cách trong linh hồn và tinh thần, đến tận xương tủy và phân biệt những tình cảm và tư tưởng của con tim” (Dt 4,12).

Chúng tôi thân ái nghĩ đến các học giả, các giáo lý viên và những người phục vụ Lời Chúa, để bày tỏ với họ lòng biết ơn nồng nhiệt và chân thành vì sự vụ quý giá và quan trọng của họ. Chúng tôi cũng nghĩ đến lời với các anh chị em đang bị bách hại hoặc bị sát hại vì Lời Chúa và vì chứng tá của họ cho Chúa Giêsu (Kh 6,9): với tư cách là chứng nhân và tử đạo, họ kể cho chúng ta “sức mạnh của Lời Chúa” (Rm 1,16), là nguồn cội đức tin, đức cậy và lòng yêu mến của họ đối với Thiên Chúa và con người.

Vậy chúng ta hãy kiến tạo sự thinh lặng để lắng nghe Lời Chúa một cách hữu hiệu và bảo tồn sự thinh lặng sau khi lắng nghe, để Lời Chúa tiếp tục ở lại, sống và nói với anh chị em. Hãy làm cho Lời Chúa vang dội vào đầu mỗi ngày của anh chị em, để Thiên Chúa là lời đầu tiên và hãy để cho Lời Chúa vang âm trong anh chị em vào buổi tối để Lời Chúa là lời nói cuối cùng.” Anh chị em thân mến, “tất cả những người đang ở với chúng tôi chào chào thăm anh chị em. Xin anh chị em chào thăm tất cả những người yêu mến chúng tôi trong đức tin. Xin ân sủng ở cùng tất cả anh chị em” (Tt 3,15).

**G. Trần Đức Anh OP chuyển ý ■**

## Đức Giê-su đi trên mặt nước (Mt 14,22-27 ; 32-33)

22 Đức Giê-su liền bắt các môn đệ xuống thuyền qua bờ bên kia trước, trong lúc Người giải tán dân chúng.<sup>23</sup> Giải tán họ xong, Người lên núi một mình mà cầu nguyện. Tới đến Người vẫn ở đó một mình.<sup>24</sup> Còn chiếc thuyền thì đã ra xa bờ đến cả mấy cây số, bị sóng đánh vì ngược gió.<sup>25</sup> Vào khoảng canh tư, Người đi trên mặt biển mà đến với các môn đệ.<sup>26</sup> Thấy Người đi trên mặt biển, các ông hoảng hốt bảo nhau: "Ma đấy!", và sợ hãi la lên.<sup>27</sup> Đức Giê-su liền bảo các ông: "Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ!"<sup>28</sup>.....<sup>32</sup> Khi thầy trò đã lên thuyền, thì gió lặng ngay.<sup>33</sup> Những kẻ ở trong thuyền bái lạy Người và nói: "Quả thật Ngài là Con Thiên Chúa!"

## Tôi sợ chết ?

Sáng thứ tư 7 tháng giêng vừa qua, sau khi nghe Phúc Âm nói đoạn Chúa đi trên mặt nước, tôi nhận được một ánh sáng trong Thánh Lễ, về sự sợ chết, xin chia sẻ với quý anh chị qua đoạn Thánh Kinh này.

Bình thường tôi hay tự nhủ, cảm tạ chúa cho con đức tin khá vững, cho con không sợ chết vì đó chỉ là ngưỡng cửa tất nhiên để về bên Chúa hưởng phúc đời đời, miễn sao xin cho con ơn sống đức tin ấy một cách xứng đáng đời này, sống tình yêu Chúa, phục vụ Chúa, phục vụ tha nhân. Lắm khi quá sốt sắng còn xin Chúa không cho con chết bất đắc kỳ tử không kịp ăn năn tội, mà cho con chết vì ung thư từ từ, còn có thì giờ ăn năn đền tội và có dịp sống lại cuộc thương khó của Chúa Giêsu.

Hỡi ôi, gần đây tôi gặp phải một kinh nghiệm thực tế để mở mắt nhìn tận thân phận yếu đuối, bất toàn và sự mong manh của đức tin, và tính cách thức thời của sự bình tâm của mình.

Một hôm khi cởi sợi giây chuyen tôi chạm phải một bứou nhỏ nơi cổ, lòng hơi lo lo liền đi khám bác sĩ chuyên khoa tai-mũi-họng. Khi khám xong sau vài giây trầm ngâm suy nghĩ bác sĩ nói : tôi nghĩ không có gì trầm trọng đâu nhưng ông nên chụp một IRM, và sau đó đi chích lấy một mẫu tế bào khám để cho chắc, tôi trao cho ông hai cái giấy giới thiệu đây.

Về đến nhà : thế là mình bị ung thư rồi, tôi đing ninh như vậy. Dần dần ý nghĩ này xâm chiếm tất cả tâm trí tôi, làm cho không còn sáng suốt trong công việc hằng ngày, có lúc tay chân bủn rủn. Đọc kinh hôm như mọi ngày nhưng lòng trí vẫn xoáy quanh, chia trí với mỗi lo âu của mình. Đêm nằm không chợp mắt vì các suy nghĩ bi quan lần lượt thoáng qua đầu vô thứ tự : nào là các viễn ảnh đau đớn, thân xác bị tàn huỷ những ngày cuối đời, cô đơn trong một phòng bệnh viện, các lo toan cho tương lai bị xáo trộn, liên hệ với bao nhiêu người thân yêu, vợ con, các cháu, các anh các chị, hai khoá sắp tới của Phong Trào, công ăn việc làm vv...

Như mọi thứ tư tôi được dự Thánh Lễ sáng sớm, nghe cha đọc đoạn Phúc Âm trên đây tôi nhận được một cảm nghiệm chưa bao

giờ có mặc dù đã nghe đoạn Thánh Kinh này bao nhiêu lần.

Biển và sóng gió thường gặp trong Thánh Kinh để nói tới các sự dữ, cái chết v.v... ở đây các thánh tông đồ là những người được Chúa chọn, được sống bên Chúa, nghe Thầy Chí Thánh dạy hằng ngày, vừa được chứng kiến một phép lạ lớn lao làm bánh hoá ra nhiều để nuôi hằng ngàn người đi nghe Chúa giảng, thế mà đứng trước các nguy cơ của cái chết có những thái độ thật yếu hèn.

Các ngài hoảng sợ đến nỗi không nhìn ra Chúa, còn tưởng là ma. **"Ma đây! ", và sợ hãi la lên.** Vừa không nhìn ra Chúa, vừa có những thái độ mất bình an, vô lý.

Biết thế, Chúa mới nói **"Cứ yên tâm, chính Thầy đây, đừng sợ! "**...<sup>3</sup> Chắc các ngài vẫn chưa yên tâm nên Chúa mới bước lên thuyền và sự hiện diện của Chúa vẫn chưa đủ trấn an được, Chúa còn phải cho gió lặng biển yên để ban bình an lại cho các tông đồ. Thật vậy Chúa phải ban cho các tông đồ ba loại ơn mới chữa được cái sợ chết .

1/ Lời Chúa « Thày đây, đừng sợ ».

2/ Sự hiện diện của Chúa trên thuyền.

3/ Biển yên, gió lặng, là tác động uy quyền của Tình Yêu của Chúa.

Bài học này cho tôi sáng mắt về những yếu đuối, những đui mù thiêng liêng của đức tin mình nếu không cậy trông vào Thánh Thần của Chúa. Viết tới đây tôi chợt nhớ một câu đọc đâu đây của một vị linh mục cao niên viết : **« Sự tin cậy của tôi là nhìn thấy trước mắt sự yếu đuối của mình như một vực thẳm, đồng thời nhìn thấy tình xót thương của Chúa như một bàn tay cứu độ quyền năng ».**

Lạy Chúa, Chúa đã ban cho con Lời Chúa hằng ngày, Chúa đã hiến thân Chúa ngự nơi con trong Thánh Thể nhưng con còn rất sợ chết vì con còn đui mù không nhận ra Tình Yêu của Chúa, nay con xin thật lòng cậy trông vào lòng từ bi của Chúa thương tình ban cho con ơn biết nhận ra tác động của Chúa, nơi chính sự sống của con, nơi Giáo Hội, nơi Phong Trào, nơi tình yêu và các tạo vật của Chúa mà con tận hưởng hằng phút hằng giây, hầu để con hiểu được Chúa là Sự Sống. Tất cả xin cho con biết phó thác vào Chúa, không dựa vào cố gắng của con hay công phúc gì mà hoàn toàn chỉ dựa vào lòng nhân lành của Chúa.

E.M.L. ■

## CÁI TÔI

Truyện „ CON QUA và CON CÁO „ chúng tôi từng đọc trong sách Quốc Văn Giáo Khoa Thư hồi còn học lớp ba trường làng, hôm nay bắt chợt tìm về trong tôi với nhiều kỷ niệm thật đẹp thời ấu thơ, trong đó, câu chuyện xưa ấy, hôm nay , với tôi vẫn còn là bài học quý giá. Nó trở về trong tôi như món quà Đầu Năm , có sức lay tỉnh tôi nhìn lại hành trình cuộc sống những tháng năm qua. Chuyện kể rằng:

Sau những giờ vất vả sẵn lòng, qua bắt được con mồi thật đắc ý. Đậu trên cây cao nhìn trời ngó đất, quá mừng rỡ, toại nguyện với thành quả vừa đạt được.

Cũng trên đường đi kiếm ăn, cáo ngang qua nhìn thấy miếng mồi ngon qua đang ngậm trong miệng, nó thèm khát. Bụng đang đói sẵn, miếng mồi ngon làm nó chảy nước rãi. Từ thèm khát nó nảy sinh ham muốn chiếm đoạt, nhưng khó một điều là qua đậu mãi trên cao! Trèo lên không nổi, qua lại có lợi thể của đôi cánh. Luyện quyền dưới gốc cây, nó quyết lập mưu chiếm bằng được con mồi nơi qua.

Phải rồi! Nó đắc ý với mưu kế, ngược nhìn lên qua với vẻ đầy thân thiện, cáo ngọt ngào:

Chào anh qua! Đã lâu không gặp, may sao nay lại có cơ may hội ngộ này.

Anh vẫn mãi phong độ như thừa nào, bộ lông mượt mà óng ả trời ban, giữa bầu trời trong xanh nhìn anh càng rạng rỡ hơn. Giọng họ qua vốn nổi tiếng có giọng hót thánh thót sang sáng mấy ai sánh kịp!

Bữa nay gặp anh tôi mừng quá! Đã từ lâu chỉ mong được thưởng thức tiếng hót ngọt ngào truyền cảm của anh. Buổi hội ngộ hiếm có này hẳn anh không nỡ chối từ nguyện ước của tôi.

Giọng cáo khác nào mật ngọt rót vào tai qua, chứ cáo thừa biết cái giọng khàn khàn thuốc Lào của giọng họ nhà qua quá rồi. CÁI TÔI được mơn trớn vuốt ve. Qua tự hào với những gì cáo vừa tâng bốc. Tài sức mình qua như cáo ca tụng. Ta phải cất giọng sang sáng thánh thót cho bầy cáo biết mặt, qua nhủ thầm, rồi vươn vai, vỗ cánh phành phạch, hất cao đầu cất giọng.

Vừa há miệng, hễnh mặt cất giọng, miếng mồi đang ngậm trong miệng rớt lẹ xuống đất. Giật mình, xót xa nuối tiếc miếng mồi nằm trước miệng cáo, nhận ra mình bị cáo lừa thì đã quá trễ !

Đồ ngu! Háo danh, háo thắng...Vừa cười ngạo nghễ, cáo vừa ung dung thường thức miếng mồi ngon trước buồn bực nuối tiếc của quạ !

Khổng Tử đã từng dạy:

« Kẻ khen ta mà khen sai là kẻ thù ta,

Người chê ta mà chê đúng là bậc thầy ta »

Lời tâng bốc ve vuốt của cáo trong câu chuyện đã đánh trúng nhược điểm của CÁI TÔI nơi quạ.

Cao ngạo, tự đắc, tự mãn trước thành quả, tài năng đã vấp ngã là nguyên nhân dẫn tới bao sụp đổ, thất bại!

Bao vua chúa, quan quyền, bao tài năng...đã bị nịnh thần đánh đổ! Những xu nịnh, tâng bốc chẳng phải là „kẻ thù „, thật nguy hiểm như Khổng Tử đã cảnh báo sao ?

Tự cao, tự đại, kiêu căng là lớp hòa mù nó đưa tôi vào trạng thái với tầm nhìn thực thực ảo ảo!

Nó biến cái không thành cái có. Biến cuộc sống tôi thành giả tạo, như hình ảnh con cua biển mượn vỏ ốc để sống. Chui ra khỏi vỏ ốc nó hiện hình nguyên là con cua nhỏ bé mỏng dòn!

Hình ảnh giả tạo, đáng dấp hào nhóang này đã từng bị Chúa Kitô cảnh cáo trong Tin Mừng:

„ Khốn cho các người, hỡi các kinh sư và người Phariseu giả hình! Các người giống như mồ mã tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế“ ( Mt.23: 27)

Lời cảnh cáo của Chúa Kitô không phải chỉ dành cho các biệt phái và người Phariseu, nhưng có tôi có anh có chị... Dù Chúa đã thật nặng lời với họ, nhưng lớp người được Chúa cảnh tỉnh đã không thay đổi được gì!

Đối chiếu vào bản thân ta, những người được mời gọi ôm ấp lý tưởng Chứng Nhân Tin Mừng?

Thầy chúng ta là « SỰ THẬT – SỰ SÁNG » Chắc chắn Ngài không chấp nhận những môn đệ để CÁI TÔI khoác lên lớp áo giả tạo trên hành trình theo Ngài. « Hãy theo Thầy »

Nhưng ngược lại, đường theo Thầy thật lắm gian truân: không thênh thang, phẳng phiu nhưng nhỏ hẹp gập ghềnh. Chính Chúa đã đặt điều kiện cho những ai muốn theo Ngài : ĐƯỜNG TỬ BỎ, CHẾT CHO CÁI TÔI. ( Lc. 17:27 ).

CÁI TÔI ngạo nghễ luôn nghịch đảo với đường lối Chúa Kitô!

Chúa không hứa hẹn quyền quý, hào nhóang cao sang trần thế cho những ai muốn theo Ngài, nhưng lại khẳng định lối Ngài đi:

« **Con Người đến không phải để phục vụ người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người** » ( Mc. 10:45 )

Thật rõ ràng diện mạo, phong cách cho những ai muốn làm môn đệ Đức Kitô.

CÁI TÔI luôn là chương ngại, là lực cản níu kéo, là chiếc xiềng giữ chân ta lại , bên cạnh nó là muôn vàn những con cáo gian ngoa, xảo quyệt với những quyến rũ ngọt ngào, có sức hấp dẫn mãnh liệt của danh lợi, của tâng bốc, khen lao...Nó sẵn sàng nâng CÁI TÔI của chúng ta lên thật cao, để ta dễ quên đi, dễ bỏ rơi, dễ đánh mất Cái cao quý, cái THỰC của Đấng đã mời gọi ta.

Kiêu căng, cao ngạo làm mờ nhạt hình hài, biến dạng chân dung người môn đệ Đức Kitô, nó ngăn cản sự đỡ nâng của ân sủng từ Trời cao, nó che lấp ánh sáng soi dẫn của Thánh Linh: « **Vi phạm ai tôn vinh mình lên sẽ bị hạ xuống, còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên** » ( Lc. 14:11 )

Thánh Phaolô cũng đã từng nhấn nhủ theo chiều hướng Thầy mình: « Dựa vào ân sủng Thiên Chúa đã ban cho tôi, tôi xin nói với từng người trong anh em: đừng đi quá mức khi đánh giá mình, nhưng **hãy đánh giá mình cho đúng mức, mỗi người tùy theo lượng đức tin Thiên Chúa đã ban phát cho** » ( Rm. 12:3 )

« Theo lượng đức tin Thiên Chúa đã ban phát cho » Căn cứ vào đó mà đánh giá mình, mà không phải là căn cứ theo đáng dấp bề ngoài nơi ta, theo phán đoán, tầm nhìn của thế nhân!

Nhiều khi ta đánh giá mình không theo ân sủng, đức tin Chúa ban phát như thánh Phaolô nhắc nhở, nhưng tô điểm diện mạo ta qua lăng kính CÁI TÔI : bao kế hoạch, chương trình...mình sẽ thực hiện chắc chắn phải thành đạt nhờ tài năng, sức lực, sự khôn khéo, hỗ trợ của bạn bè...

Diện mạo này, tâm tưởng này, kỳ vọng này, mơ ước này thật rõ ràng là con lộ thênh thang, đang mê hoặc đưa tôi lạc vào ngõ cụt, cậy dựa vào Cái Tôi nơi tôi, nó không còn là lời nguyện ước :

« Và con trông cậy vào ơn thánh Chúa ».

CÁI TÔI là một thứ thùng rỗng, nó càng rỗng lại càng kêu to. Nó là thứ thanh la lão bại kêu lèng xèng như thánh Phaolô từng mô tả. Nó chối bỏ Thiên Chúa, cậy dựa vào con người đầy hữu hạn của mình! Lời Mẹ Maria chúc tụng Chúa trong kinh Magnificat nhắc nhở tôi, nhắc nhở bạn nhìn lại hành trình đời mình:

*Chúa hằng biểu dương sức mạnh,*

*Đẹp tan những phường lòng trí kiêu căng,*

**Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường...**

( Lc. 1: 51-52 )

Phút giây nhìn lại Đời Chứng Tá

Duy Bình ■

# CHỦ TRƯỞNG ‘THỂ TỤC’ CỦA PHÁP

(tiếp theo kì trước)

Lm. MAI ĐỨC VINH

[...] Nghĩ rằng, đang sống trong ‘một nước Pháp thể tục’, chúng ta cần nắm bắt phần nào ‘những nguyên nhân, những diễn tiến lịch sử, những thành công, những tác hại và những thay đổi của chủ trương thể tục,’ hầu chúng ta hiểu rõ hơn não trạng của người Pháp, thể chế của nước Pháp và của xã hội pháp, nhất là chia sẻ tình trạng hiện nay của Giáo hội Pháp, đồng thời chính chúng ta được trưởng thành trong đức tin hầu hướng dẫn đức tin của con cháu chúng ta. Đó là mục đích của bài viết này. Bài này sẽ gồm bốn phần chính :

- ◆ A. Chủ trương thể tục của cách mạng 1789
- ◆ B. Cách mạng văn hóa 1968
- ◆ C. Chủ trương thể tục tích cực của tổng thống Sarkozy.
- ◆ D. Giáo Hội Công Giáo không đứng ngoài cuộc.

## 4. Đoạn tuyệt vào năm 1789

Cách mạng 1789 không phải là ‘cách mạng chống tôn giáo’. Tuy nhiên nhờ cách mạng, một xã hội và một quan niệm mới về quyền bính đã được khai sinh với những nguyên tắc hoàn toàn mới mẻ.

### 1) Thể tục (laïcité) là nền tảng của quyền bính.

Khoản 3 của bản tuyên ngôn khẳng định rằng : « Nguyên tắc của mọi quyền tối cao chính yếu nằm trong chủ quyền quốc gia ». Bản tuyên ngôn về ‘Nhân Quyền và Quyền Công Dân’ được biểu quyết ngày 26.08.1789 tạo nên mối giao ước giữa quyền nhà vua và quyền của Giáo Hội và do đó đã biến Nước Pháp của Chế Độ Cựu thành một Nhà nước tuyên tín (état confessionnel). Nguyên tắc về hợp pháp tính của quyền bính, được xây trên sự an bài thần linh của hoàng gia không còn hợp thời nữa. Từ nay quyền bính đặt trên nền tảng lý trí. Đạo Công Giáo không còn là quốc giáo nữa, và mọi người được hưởng quyền tự do lương tâm : ‘Tự do và bình đẳng về quyền lợi’. Năm 1792, người ta đã ban hành một cuốn lịch mới. Khi thành lập các đơn vị hành chính mới với những tên gọi mới, người ta loại bỏ các danh xưng có màu sắc tôn giáo.

Việc thể tục hoá nền tảng quyền bính không đưa ngay đến việc tách biệt Giáo Hội và Quốc Gia. Những nhà cách mạng bấy giờ muốn Giáo Hội Công Giáo Pháp độc lập đối với Toà Thánh hơn là tách biệt ra khỏi Quốc Gia. Hiến Pháp dân sự của hàng giáo sĩ đòi hỏi các linh mục phải thề theo Hiến Pháp đã nối dài truyền thống cổ xưa của chế độ quân chủ là ‘duy trì giáo hội pháp độc lập’ (L’Église gallicane). Ngoài ra Giáo Hội Công Giáo từ nay mất ‘tính cách độc quyền’ như đã từng có ở Chế Độ Cựu, mà phải chung sống và bình đẳng quyền lợi với các tôn giáo khác. Chính sự đối lập của giáo sĩ ngoan cố, rồi cuộc nổi loạn ở Vendée đã dẫn đến việc ‘tách biệt đầu tiên giữa Nhà Nước với các Giáo Hội’ năm 1795.

### 2) Thể tục hóa quy chế dân sự.

Dưới Chế Độ Cựu, đạo Công Giáo có quyền quán xuyến các giấy tờ tương quan đến đời sống dân sự của một người dân, từ lúc sinh ra đến lúc tạ thế. Kể từ khi áp dụng sắc lệnh Nantes (1598) cũng gọi là sắc lệnh bao

dung (édit de tolérance) (1787), quyền này đã bị cắt xén đi dần dần, đặc biệt với những người không công giáo. Tuy nhiên quan điểm cho rằng phần lớn các chứng thư dân sự, đặc biệt về hôn phối, tương quan đến các bí tích, lại cản ngăn việc thể tục hoá đời sống dân sự. Hiến Pháp 1791 chấm dứt tình trạng cụ thể này. Từ nay hôn phối được coi như một khế ước dân sự. Ít lâu sau, sắc lệnh tháng 8/1792 dành quyền cử hành hôn phối cho nhân viên hành chánh cấp xã, và do đó, xã có quyền riêng đón nhận và bảo quản các giấy tờ về khai sinh, hôn phối và khai tử. Một khi đã thành một khế ước dân sự đơn thuần, hôn phối mất đi tính cách bất khả phân ly và việc ly dị được nhìn nhận (1792).

### 3) Thể tục hóa việc giảng dạy.

Dưới ảnh hưởng của Condorcet, người ta bắt đầu tìm cách đưa việc giảng dạy ở trường học ra khỏi ảnh hưởng của Giáo Hội. Ông đề nghị “không chấp nhận dạy giáo lý của các tôn giáo trong các trường công”. Năm 1793 các trường học của Giáo Hội bị cắt hết nguồn lợi, nhân sự chỉ dành cho các giáo sĩ tuyên thệ theo cách mạng. Vào năm 1793, các dòng tu bị cấm mở trường dạy học. Niên khóa 1976, theo sự thúc đẩy của Joseph Lakanal, nhà nước bắt đầu mở các trường tỉnh. Tuy nhiên, bên cạnh trường công nhà nước vẫn để cho các trường tư hoạt động và phát triển theo Quy Chế (1795-1799).

## 5. Napoléon đã giảng hòa bằng chế độ Hòa Ước :

Việc Đức Giáo Hoàng phủ nhận Hiến Chế dân sự của giáo sĩ và chiến tranh ở Vendée đã dẫn tới sự đoạn tuyệt giữa cách mạng và Giáo Hội Công Giáo. Nhưng Napoléon đã giảng hòa đôi bên bằng chế độ Hòa Ước.

### 1) Chủ yếu của việc điều đình.

Sau vụ đảo chính 18.11.1799, Napoléon Bonaparte lên nắm chính quyền nhờ phong trào phục hưng chịu ảnh hưởng của Giáo Hội. Lợi dụng lực lượng của đối phương, Napoléon tìm cách dùng Giáo Hội như một khí cụ củng cố quyền hành. Vừa không muốn để chế độ cũ nắm quyền, vừa không để Giáo Hội phải chịu quyền Nhà Nước, Napoléon muốn các cuộc điều đình phải giải quyết cho được ba vấn đề : Quy chế của Giáo Hội Công



Giáo, chỗ đứng của các giám mục tại chức, tài sản của quốc gia. Về vấn đề thứ nhất, giải pháp là 'Giáo Hội Công Giáo được nhìn nhận là tôn giáo của đa số dân chúng'; Về các giám mục tại chức, dù đã tuyên thệ hay còn chống cách mạng, đều phải từ chức rồi Bonaparte bổ nhiệm lại ; giải pháp thứ ba là 'Đức Giáo Hoàng không đòi lại nữa những tài sản giáo hội đã thành tài sản quốc gia'. Thay vì nhận một tỉ bạc tiền bồi thường, Giáo Hội đề nghị Nhà nước phải lo trả lương cho các linh mục.

## 2) Nội dung của bản văn.

Nền hiệp nhất của Giáo Hội Công Giáo Pháp được tái lập và kinh nghiệm cách mạng bị gạt bỏ. Các giám mục mới được bổ nhiệm bởi Thủ Tướng (Premier Consul) và được Đức Giáo Hoàng chấp nhận theo giáo luật. Giáo Hội nhìn nhận quyền tối cao của Quốc gia và bảo chứng những tiến triển cơ bản trong bộ Dân Luật. Các linh mục cũng phải được Nhà Nước bổ nhiệm theo sự đề nghị của giám mục truyền chức. Các thừa tác viên được Nhà Nước trả lương và các xứ đạo trở thành cơ sở công cộng. Ngoài ra, Giáo Hội Công Giáo phải hứng chịu nhiều hy sinh đã được cài vào trong các khoản của Hoà Ước và còn chưa thêm trong các văn kiện điều đình. Những sự kiện này đã khiến Giáo Hội trở thành khí cụ của quyền bính và vinh quang của Napoléon. Tuy nhiên Giáo Hội Công Giáo cũng phục hồi nhiều quyền lợi. Chỉ có một điều mà Giáo Hội Công Giáo phải ép buộc chấp nhận, là cộng tác với các 'nhóm tôn giáo khác'. Họ cũng được nhìn nhận bởi luật pháp và được tổ chức thành Giáo Hội Calvin, Luther, Do Thái.

## 3) Những cái nhìn khác nhau

Mặc dầu đã mất một thời gian lâu dài để điều đình và phải nhiều đả đốn mới được phê nhận, Hoà Ước quy định những tương quan giữa Giáo Hội Công Giáo và Nhà Nước chỉ áp dụng từ 1905. Giáo Hội xét theo là một tổ chức có tài sản lớn lao đã thành quá thời, đồng thời mơ ước của cách mạng muốn thiết lập lại nền tôn giáo cũng vụn tắt. Ngày nay, Hoà Ước còn được áp dụng trong các vùng Alsace, Moselle và Luxembourg. Mặc dầu được áp dụng lâu dài, Hoà Ước bị một số người đối lập trung thành với lý tưởng cách mạng 1789, coi như một bản văn phản bội các nạn nhân chiến tranh Vendée và ngược lại, những nhóm bảo hoàng cực đoan coi Hoà Ước như một văn bản đầu hàng.

## 6. Phản ứng của giáo sĩ.

Việc phục hưng của nhà Bourbons năm 1815, tạo nên một tinh thần 'phục thù tôn giáo'. Cho dù Hoà Ước không bị phản bác, trở thành một giao ước mới giữa Chế Độ và Giáo Hội.

### 1) Từ tinh thần cực đoan đến Trật tự luân lý.

Louis XVIII, con người dung hòa, đã mong ước không làm 'vua của hai dân tộc'. Nhưng những người 'quân chủ cực đoan' mà đứng đầu là Charles X (anh của vua) lại muốn phá tan tành những gì là tiêu biểu cho gia tài cách mạng. Chí hướng phục thù này mang màu sắc

một chủ thuyết 'giáo sĩ chiến đấu' (cléricarisme de combat) theo tinh thần của Félicité de Lamennais được trình bày rõ ràng trong cuốn 'Tiểu luận về sự dửng dưng tôn giáo' (Essai sur l'indifférence en matière religieuse) (1817-1843). Tính cách hợp pháp của uy quyền nhà vua lại một lần nữa dựa trên uy quyền thần linh. Charles X được tấn phong tại Reims một cách trang trọng theo nghi lễ cổ điển của Chế Độ Cổ. Nhiều khoản luật được ban hành cho thấy bị ảnh hưởng mạnh mẽ bởi một ý thức hệ chống cách mạng và phục hồi những quyền lợi tiêu biểu nhất của các chế độ cũ. Chẳng hạn luật 'trả một tỷ đồng' (milliard des émigrés) cho các đại chủ ông trước kia, mà không nói gì đến việc hoàn trả lại các tài sản quốc gia. Cũng vậy, luật về các hội dòng nữ. Cách mạng 1830 không thể cản ngăn cuộc tấn công của giáo sĩ. Trái lại, nhờ thế lực của Louis-Philippe I, phong trào giáo sĩ mỗi ngày một tỏ rõ thái độ bảo thủ và chống cách mạng. Phải nhận rằng, dưới thời của Đức Piô IX, Giáo Hội khép mình trong thái độ 'chống tân thời thuyết' (antimodernisme) cách triệt để. Tiêu biểu cho thái độ này là văn kiện Syllabus (1864).

## 2) Những kẻ hở của Hoà Ước.

Không đủ khả năng tố cáo Hoà Ước của Napoléon, các chế độ về sau tìm kiếm những kẻ hở hay tìm cách bóp méo những sơ hở của Hoà Ước. Người ta thường nêu lên những kẻ hở sau đây: - Trong khi đòi hỏi tự do tôn giáo, hiến chương 1814 lại tái thiết Giáo Hội Công Giáo như một tôn giáo quốc gia. - Hoà Ước không áp dụng cho các linh mục dòng hay cho các tu hội. Sự yên lặng này được lợi dụng tối đa cho việc khuếch trương các dòng tu. - Chính trong phạm vi giáo dục mà các phản ứng của giáo sĩ mới bộc lộ cách dữ dội. Nếu việc độc quyền đại học mà Bonaparte đã chinh đốn, thì trên nền tảng không bị tố cáo, nhưng cũng phải chịu nhiều sửa đổi, như luật 1875 cho giáo sĩ có quyền giảng dạy, luật 1824 đòi các giáo viên phải có chứng chỉ về môn học tôn giáo, luật 1933 nhìn nhận chỉ Giáo Hội và Nhà Nước mới là những thế lực hữu hiệu trong việc giảng dạy, việc dạy ở trường công trở thành phổ thông, dạy luân lý và tôn giáo là môn bó buộc, giáo sĩ buộc phải có bằng cấp nhưng không lệ thuộc Nhà Nước. Luật Falloux được biểu quyết năm 1850 đã củng cố vai trò giảng dạy của Giáo Hội, theo đó, Giáo Hội có ảnh hưởng trên việc giảng dạy ở trường công và được tự do mở các trường tư.

(còn tiếp)

### ỦNG HỘ PHONG TRÀO

Chi Marie Đào Kim Phượng	30 €
Chi Maria Nguyễn	30 €
Chi Phạm Công Sửu	50 €
Chi Trần Thị Yến	50 €
Chi Huỳnh Văn Diệp - Thiên	50 €

## Sớ Táo Quân

Muôn tâu Hoàng Thượng  
Năm nay Tết Tây  
Trời lạnh khôn tả  
Tuyết đông thành đá  
Thần phải thông thả  
Không dám bước nhanh  
Đi kiếm các anh  
Dò hỏi các chị  
Cuộc xi li ta  
Cho biết tin tức  
Của phong trào ta  
Trong năm vừa qua  
Thần đem về nhà  
Lập sớ đem tâu  
Trình qua Hoàng Thượng (*đánh trống*)  
Trong năm Bính Tý  
Hai ngàn linh tám  
Cũng vào mùa Chay  
Nhằm ngày phụ nữ  
Mồng 8 tháng 3  
Anh chị em ta  
Lại đi Tĩnh Tâm  
Cùng với Cha Diên  
Không về Suresnes  
Mà ở Clichy  
Thật là mê ly (*đánh trống*)  
Cái gì cũng tốt  
Phòng nào cũng đẹp  
Cả những đề tài  
Nghe cũng rất hay  
“Những người môn đệ  
Được Chúa sai đi”  
Cha Lưu văn Tâm  
Đào sâu đề tài  
Anh em suy niệm  
Gắng sức thực hiện  
Những điều học hỏi

Vào khoảng tháng tư  
Anh chị em ta,  
Có Ultreya  
Cho vùng Châu Âu  
Tên gọi là GET  
Gần một trăm ba  
Cursillista  
Khăn gói lên đường  
Về Fatima  
Tham dự Đại Hội  
Dưới sự chủ tọa  
Của 2 Giám Mục  
Ortiga và  
Manuel Clément  
Con số tham gia  
Cursillista  
Gần bảy, tám ngàn  
Khắp vùng Âu Châu  
Đâu đâu cũng về

Riêng Việt Nam ta  
Pháp Quốc khôi nói  
Có cả Đức Ông  
Và bác Chủ Tịch  
Hăng hái dẫn đầu  
Luôn cả Đức Quốc,  
Thụy Sĩ và Bỉ  
Tham gia đặc lực  
Múa Ngày Vinh Thắng  
Giả Cha giả Xơ  
Ngoại quốc bở ngỡ  
Cúi đầu chào lạy,  
Cứ in như thật  
Về phần chia sẻ  
Có anh Marc Ngân  
Cũng không ngần ngại  
Nói về phá thai  
Khẳng định lập trường  
Của người Công Giáo,  
Đọc kinh lần chuỗi  
Dưới Đèn Đức Mẹ,  
Có chị Kim Chi  
Xướng Kinh Kính Mừng  
Giữa mấy ngàn người  
Không biết tiếng Việt  
Giông Bắc khơi khơi  
Đã ơi là đã  
Đại Hội kết thúc  
Chia sẻ thành công  
Múa may cũng giỏi  
Tả tôi đi về  
Lo làm việc tiếp  
Phải lo đón GET  
Tên thật là GET

GET ơi là GET (*nhớ đọc diếu cho vui*)  
Có 3 anh chàng  
Vừa già vừa trẻ  
Anh làm Chủ Tịch  
Tên là Francis  
2 anh Điều Hành  
Táo quên mất tên  
Từ Gibraltar  
Đến viếng chúng ta  
Họp Ultreya  
Thật vui đáo để  
Đi batô mát  
Kéo ghế nhà hàng  
Com tây cùng nếm,  
Com ta xả láng  
Khoái ơi là khoái.. (*đánh trống dài*)  
Ra về hẹn lại  
Gặp gỡ tháng mười  
Mình cũng tươi cười  
Hẹn hò rồi rít,  
Chẳng ai đi hết  
Quê ơi là quê (*đưa 2 tay lên trời*)

Tháng 8 không khóa  
Nên anh em ta  
Mỗi người một ngã  
Trong cuối năm qua  
Bác Chủ Tịch ta  
Sức khỏe sa sút  
Nên xin rút lui  
Về nhà hưu trí  
Táo xin Ngọc Hoàng  
Cầu nguyện cho Bác,  
Công việc Phong trào  
Giao lại Anh Dương,  
Nhận chức chủ tịch  
Cộng thêm 2 Phó  
Một nữ, một nam  
Là chị Cẩm Tuyết  
Cùng voi Anh Thịnh  
Nội vụ, Ngoại vụ  
Thật là xôm tụ  
Còn Ban Điều Hành  
Các chị các anh,  
Những người dân thân  
Không kể già trẻ,  
Cùng hiệp một lòng  
Mở mang nước Chúa

Riêng trong năm qua  
Cursillista  
Nhiều người mau chân  
Được Chúa gọi về  
Nhiều không đếm xuể  
Cả Mỹ cả Tây  
Đếm hết 2 tay  
Cũng không còn chỗ

Muôn tâu Ngọc Hoàng  
Chúa vẫn thường nói  
Ngày giờ gần kề,  
Ở dưới thế gian  
Phải lo ăn năn  
Đọc kinh đền tội  
Cho nên Táo đây  
Có 2 bà vợ  
Nay giữ lại một  
Vừa đỡ phải nuôi  
Lại được nước Trời  
Còn giờ để lo  
Hai khoá sắp tới  
Hô hào anh em  
Chung sức đóng góp

Nay thân xin phép  
Trở về thế gian  
Cho kịp xuân sang  
Đón năm Kỷ Sửu  
Bái, bai Ngọc Hoàng  
Vạn tuế.. Vạn tuế ■

Chuyện đổi mới kể ra không hẳn là mới. Nhưng có thể nói đó là chuyện quan trọng nhất cho đời người. Vì vậy, từ ngàn xưa, giáo hội đã chọn một lời cầu xin cốt yếu mà, lỗi tại tôi mọi đảng, rất nhiều khi cá nhân tôi mỗi ngày, có khi nhiều lần trong một ngày, chẳng hạn những ngày dự khoá cursillo, đã đọc như 'rôbô', đã ca như đĩa hát. Giờ đây, bước vào năm mới, tôi quyết tâm sẽ tập trung lòng trí hơn khi dâng lời cầu « Lạy Chúa Thánh Thần, xin xuống tràn đầy tâm hồn tín hữu Chúa và nhóm lửa tình yêu trong lòng chúng con và TÁI TẠO tâm hồn chúng con », « SỬA LẠI mọi sự trong ngoài chúng con » ... « Xin ĐỔI MỚI tâm can, ĐỔI MỚI cuộc đời... » Để con sống đẹp hơn, yêu nồng nàn hơn, phục vụ đắc lực hơn, cuộc đời hạnh phúc hơn.

Một trùng hợp đầy ý nghĩa : ngày ultreya 25 janvier 2009, lễ kỷ niệm thánh Phaolô trở lại, biến cố lịch sử trọng đại của giáo hội, cũng là ngày 30 tháng Chạp năm Mậu Tý, ngày mà năm cũ phải lui hẳn vào dĩ vãng. Thật là vui khi trích đọc lại ít hàng tâm sự của Thánh Quan Thầy sau khi trở lại : « Những gì XƯA kia tôi cho là có lợi thì NAY, vì Đức Kitô tôi cho là thiệt thòi... tất cả là rơm rác so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Giêsu Kitô... được kết hợp với Người... Được Đức Kitô chiếm đoạt... tôi chỉ chú ý đến một điều là QUÊN ĐI CHẶNG ĐƯỜNG ĐÃ QUA để LAO MÌNH VỀ PHÍA TRƯỚC. » (Ph 3, 7-13) Nếu nói tiếng tâybannha, chắc ngài đã viết thật to, hô thật lớn « ULTREYA ».

Chắc vì vậy linh đạo cursillo coi sự hoán cải, sự đổi mới thường xuyên để thánh hoá là một trong những điều kiện giúp thành viên sống Ngày Thứ Tư càng ngày càng đẹp.

Thân chúc tất cả chúng ta thực hiện thật đẹp cuộc đổi mới trong từng người, từng gia đình, từng nhóm, từng liên nhóm. Và cùng nhau với Ban Điều Hành mới tiếp nhận tràn đầy hồng ân Chúa Thánh Thần để 'LAO MÌNH VỀ PHÍA TRƯỚC', tiến lên hoàn thành hai khoá 25-26 sắp tới... Ultreya !

## Đi Giây Vượt Biên

Để nổi lại tình thân với một số anh chị ở xa, lại thử màn 'đi giây'. Không phải đi giây như gánh xiếc, làm cho người ta hồi hộp muốn đứng tim mà là đi giây nhẹ nhàng, dễ dàng, vui thích : giây điện thoại. Màn đi giây kỳ này vượt qua biên giới để đem về trên trang tin này những ý đẹp lời thương.

**Thăm anh Nguyễn Ngọc Trác, Bruxelles, Bỉ.** khoá 18. Tiếng cười vang dội trong điện thoại từ nhà trên xuống nhà dưới khi anh em nhận ra nhau. Một bất ngờ sung sướng diệu kỳ. Sung sướng của người anh em cho biết « luôn cảm nhận vô vàn hồng ân của Chúa. Mặc dầu vắc thánh giá từ nhiều năm qua » (với cơn bệnh của vợ), anh chị cảm thấy « an vui cùng vắc với nhau. An vui tuổi già cùng nhau, bên nhau, đọc Thánh Kinh, cùng nhau, bên nhau suy nghĩ, trao đổi, cầu nguyện và sống đạo ». - Gương sáng phúc âm hoá môi trường ? Còn phải cố gắng thêm nhiều, anh đáp. - Mùi lấm ! - Phải vậy chứ sao, anh đồng ý. - Anh cho biết vừa lên Bảy...mười.

Tám gương đẹp cho 15 con trai con gái, dâu, rể và 15 cháu nội ngoại. Tổng cộng với anh và chị là một đại hội tương bừng những ngày sum họp như vào dịp Tết này.

Chặng đường 'đi giây' sang Thụy sĩ, ghé thăm anh chị Huỳnh Tiên Bình (K20) - Uyên Ly (K19) tại Genève. Đầy tiếng cười vui và tin phấn khởi. Vẫn tràn hăng hái như ngày nào, nói đúng là hơn trước. Sinh hoạt nhóm (7 cursillista) đều đều mỗi tháng. Ba tháng một lần, vào chiều thứ Bảy đầu tháng, họp chung liên nhóm với các anh chị đến từ những nơi khác, thêm với những bà con khác trong cộng đoàn, cũng được vài chục, kết thúc với nghi thức cầu nguyện kính Đức Mẹ và thánh lễ.

Quý anh chị em họp nhóm luân phiên tại nhà riêng từng người, nếu thỉnh thoảng có nơi nào gặp trở ngại thì anh chị Bình mời về với anh chị. Thật đầy tình huynh đệ thân thương.

Cả hai anh chị cho biết sẽ sắp xếp qua Pháp trợ tá hai khoá 25-26 cùng với bạn khác, cursillista và khoá sinh.

**Thăm CHỊ THÀNH** - Được nghe nói về một đôi vợ chồng ở Genève đã đi dự Đại hội Ultreya Âu Châu 2008 và hành hương Fatima tháng Năm vừa qua, vợ là **Chị THÀNH**, khoá 21 và chồng là **Anh THIÊN** ngồi xe lăn, đã làm cho nhiều anh chị em mình và cursillista các nước rất cảm động, cảm phục và cảm mến, người 'đi giây' không thể trở về Paris mà không thăm anh chị.

Chưa quen biết nhau, chỉ nghe nói là Cursillo Paris, anh Thiên rất vui mừng. Với tiếng nói mạnh mẽ, anh bày tỏ lòng ngưỡng mộ, tin tưởng vững chắc hơn vào Phong trào Cursillo mà trước đó anh đã được biết nhờ người vợ thương yêu đã dự khoá 21 Paris. Anh nhắc lại rất trân trọng sự giúp đỡ đầy chân tình huynh đệ của hai 'ông Simon' cursillo là anh Châu và anh Tùng, đã gồng gân khiêng đỡ anh nhiều lần, nhiều nơi trong dịp hành hương Fatima. Đặc biệt là trên Đường Thánh Giá, khi phải lên rất nhiều bậc thang của chặng 12. Ước vọng của anh từ ngày ấy là được đi dự khoá cursillo 26 tháng Tám tới đây. Ước vọng ấy, anh nói cảm thấy sôi sục càng ngày càng mạnh hơn.

Tinh thần trợ tá của anh chị em mình không yếu kém, niềm vui huynh đệ của cursillista vẫn đầy tràn, chỉ cầu mong cơ sở Paris có đủ điều kiện kỹ thuật yểm trợ để thực hiện ước vọng của anh chị Thiên-Thành và của tất cả chúng ta.

Đẹp làm sao, tất cả các bàn tay nắm tay Chúa, tất cả các bàn tay nắm tay anh chị em, tất cả các cánh tay dám gồng lên biến chúng ta thành nhiều ông Simon của Chặng thứ Năm Đường thánh giá của nhiều người.

Hậu Cursillo - HCT ■

## Thư Mời Tĩnh Tâm Mùa Chay

Thưa Quý Anh Chị thân mến,

Chúng ta chuẩn bị đi lại con đường của Mùa Chay, mùa hoán cải giúp chúng ta có những đức tính căn bản của một Kitô hữu là sống ngày Thứ Tư theo gương Thầy Chí Thánh. Đức Thánh Cha Benoît XVI đã đề xướng năm thánh Phaolô (29/06/2008 - 28/06/2009) để chúng ta cùng tìm hiểu và noi gương một vị thánh cột trụ của Giáo Hội. Mong sao chúng ta cũng có được cuộc trở lại tuyệt vời như vị quan thầy phong trào Cursillo này trên đường Damas.

Trong tinh thần ấy, vào ngày thứ bảy 28 tháng Hai 2009 tại nhà thờ Saint Vincent de Paul, Phong Trào Cursillo sẽ tổ chức buổi tĩnh tâm mùa chay và Hội Ultreya. Chương trình dự trù từ 09 giờ 30 đến 17 giờ 00, sau đó sẽ có thánh lễ.

Địa chỉ : **Eglise Saint Vincent de Paul**

**96 Boulevard Jean Jaurès**

**92110 Clichy**

(lối vào phía đầu nhà thờ, nơi công viên nhỏ)

Métro : Mairie de Clichy ( Ligne 13)

Cha Nguyễn Văn Viên

Điện thoại : **01 42 70 88 44**

Thân mời Quý Anh Chị tới tham dự buổi tĩnh tâm thật đông đủ (xin các anh chị nhớ mang theo bảng da và phần ăn trưa).

Chủ Tịch Phong Trào  
Nguyễn Minh Dương

TB : ( vào mỗi thứ bảy, vì khó kiếm chỗ đậu xe thành phố Clichy (miễn phí) nên có lẽ quý anh chị có thể dùng phương tiện công cộng để di chuyển, métro ligne 13 lấy hướng Asnières – Gennevilliers xuống trạm Mairie de Clichy đi bộ tới nhà thờ khoảng 5 phút )

### PHÂN ƯU


Văn phòng Điều Hành được tin Ông Cố Giuse Nguyễn minh Tự, thân sinh của Cha Nguyễn Đình Thắng vừa từ trần tại Mỹ ngày 28/12/08.

**Xin hợp lời cầu nguyện cho linh hồn cụ Gioan và cha Thành sau hành trình dương thế, được Chúa sớm đón vào hưởng bình an vĩnh cửu trong Nước Trời. Cũng cầu cho Cha Nguyễn đình Thắng được nhiều Ôn Chúa, được bình an trước thử thách khó khăn này.**

JOURNAL

Dest :

**PHONG TRÀO CURSILLO**  
Mr. Giuse Nguyễn Minh Dương  
4 Place Watteau  
95120 Ermont — France  
Tél: (+33) 0 172 532 958

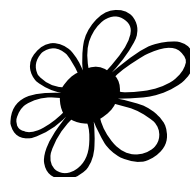
Chúc Xuân 

Mang « Xuân-Đời »  
sưởi ấm lòng lũ thú,

Cầu « Xuân-Trời »  
phủ lấp mọi lo âu.

Thiếu mai vàng,  
không pháo nổ dòn tan,

Xuân vẫn thắm  
khi « Tình-Người » vẫn đẹp!



Xuân Kỷ Sửu 2009

Anne N.C.